

Bản án số: 73/2022/HC-ST
Ngày: 05 - 8 - 2022
V/v KH7 kiện hành vi hành chính
trong lĩnh vực KH7 nại

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Sử

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Cang

2. Ông Trần Quốc Thái

- Thư ký phiên tòa: Bà H1 Lê Thanh Hà – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Vũ Duyên Trường

Ngày 10 tháng 7 và 05 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 129/2021/TLST-HC ngày 26 tháng 10 năm 2021 về KH7 kiện hành vi hành chính trong lĩnh vực KH7 nại theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2022/QĐXXST-HC ngày 21 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện:

- Bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1958.

Địa chỉ: 171 đường PT, Phường 12, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

- Ông Lâm Văn H1, sinh năm 1975:

Địa chỉ: 171 đường PT, Phường 12, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

- Ông Lâm Xuân H2, sinh năm 1977:

Địa chỉ: 171/1 đường PT, Phường 12, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

- Ông Lâm Đức H3, sinh năm 1982:

Địa chỉ: 171 đường PT, Phường 12, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa –

Vũng Tàu (vắng mặt).

- Ông Lâm Xuân H4, sinh năm 1983:

Địa chỉ: 201B đường PT, Phường 12, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

- Bà Lâm Thị Thanh H5, sinh năm 1986:

Địa chỉ: 171 đường PT, Phường 12, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

- Bà Lâm Thị Thanh H6, sinh năm 1988:

Địa chỉ: 171 đường PT, Phường 12, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

- Bà Lâm Xuân H7, sinh năm 1991:

Địa chỉ: 171 đường PT, Phường 12, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

Ông H1, ông H2, ông H4, ông H3, bà H5, bà H6, bà H7 ủy quyền tham gia tố tụng cho bà Nguyễn Thị Y.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của những người khởi kiện: Bà Ngô Thị Thanh Hải – Luật sư, thuộc Văn Phòng Luật sư Thanh Hải, Đoàn luật sư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Người bị kiện: Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu

Địa chỉ: 89 Lý Thường Kiệt, Phường 1, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Đại diện theo pháp luật: ông H1 Vũ Thành – Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Bà Nguyễn Thị Thu Hà – Chuyên viên phòng Tài nguyên & Môi trường thành phố Vũng Tàu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

[1] Theo đơn khởi kiện, quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, người khởi kiện bà Nguyễn Thị Y trình bày:

Năm 1976 gia đình bà Y có hợp đồng thuê căn nhà số 171 đường PT của Nhà nước để ở với diện tích là 47,5m², xung quanh là cây cối um tùm. Sau đó gia đình bà Y khai phá thêm khoảng 5.000m² đất xung quanh trồng cây cối hoa màu và năm 1994 thực hiện kê khai đăng ký, đóng thuế đất hàng năm. Năm 2010, gia đình bà Y được Nhà nước bán hóa giá căn nhà đang thuê với diện tích 230m² đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở. Diện tích đất nông nghiệp khai hoang thêm gia đình bà Y làm thủ tục xin cấp Giấy chứng nhận từ năm 2011, UBND thành phố Vũng Tàu đã nhiều lần làm Văn bản hỏi Sở Xây dựng, Sở Xây dựng cũng đã có nhiều Văn bản trả lời UBND thành phố Vũng Tàu. Trong đó có Văn bản số 1154/SXD-QLN ngày 06/4/2020 Sở xây dựng đề nghị UBND thành phố Vũng Tàu căn cứ quy định của pháp luật giải quyết cho công dân theo thẩm quyền.

Tuy nhiên, đến nay UBND thành phố Vũng Tàu tạm trả hồ sơ không có lý do.

Nay người khởi kiện Y cầu Tòa án giải quyết:

- Tuyên hủy Thông báo trả hồ sơ số 8686/UBND-TNMT ngày 26/10/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Buộc UBND thành phố Vũng Tàu tiếp nhận giải quyết hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình bà theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của bà Ngô Thị Thanh Hải – Luật sư, người bảo vệ quyền lợi cho người khởi kiện: Gia đình bà Y làm đơn xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đất khai hoang từ trước năm 1980, UBND thành phố Vũng Tàu đã nhiều lần có văn bản hỏi Sở Xây dựng, Sở Xây dựng cũng đã có nhiều văn bản trả lời và đề nghị UBND thành phố Vũng Tàu căn cứ các quy định của pháp luật về đất đai để giải quyết cho bà Y. Tuy nhiên, UBND thành phố Vũng Tàu vẫn tạm trả hồ sơ là hành vi đùn đẩy, thoái thác trách nhiệm không thực hiện đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ Y cầu khởi kiện của bà Y.

[2] Người bị kiện- UBND thành phố Vũng Tàu, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện trình bày:

* Về nguồn gốc đất.

Thửa đất ông Lâm Đức Hậu – bà Nguyễn Thị Y đề nghị cấp Giấy chứng nhận đối với diện tích đất thực tế là 4.631,0m² thuộc thửa đất số 77+88 (cũ 176), tờ bản đồ số 36 (cũ 20), tại phường 12, thành phố Vũng Tàu.

Theo xác nhận tại đơn đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 21/11/2019 của UBND phường 12 thì đất có nguồn gốc: do ông Lâm Đức Hậu đứng tên trong sổ mục kê với diện tích 5.510m² tại hồ sơ địa chính lập năm 1993. Trong đó, có diện tích 230m² đất ở, thuộc thửa đất mới số 107, tờ bản đồ số 36 đã được UBND tỉnh bán hóa giá cho hộ bà Nguyễn Thị Y theo Quyết định số 1639/QĐ-UBND ngày 05/7/2010 và được UBND thành phố Vũng Tàu cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BĐ 646689 ngày 08/4/2011.

Diện tích 4.631,0m² đất còn lại do Nhà nước quản lý và chưa hóa giá.

* Việc kê khai đăng ký hồ sơ địa chính.

- Tại Bản đồ địa chính và sổ mục kê phường 12 cũ lập năm 1994: Phần diện tích đất ông Lâm Đức Hậu – bà Nguyễn Thị Y đề nghị cấp Giấy chứng nhận thuộc thửa đất số 176, tờ bản đồ số 20, diện tích 5.510,0m² đất, ký hiệu “TC + Điều” do ông Lâm Đức Hậu kê khai.

- Tại Bản đồ địa chính và sổ mục kê phường 12 lập năm 2002: Phần diện tích đất ông Lâm Đức Hậu – bà Nguyễn Thị Y đề nghị cấp Giấy chứng nhận thuộc thửa đất số 77 + 78, tờ bản đồ 36 có diện tích 3.801,1m² đất, ký hiệu “T+M” do ông Lâm Đức Hậu kê khai.

* Về vấn đề diện tích đất dư ngoài khuôn viên nhà hóa giá:

- Theo Công văn số 984/SXD-QLN ngày 17/6/2013 của Sở Xây dựng về việc chuyển giao quản lý các trường hợp nhà hóa giá có phần diện tích đất nằm trong quy hoạch mở đường hoặc có phần diện tích đất dư còn lại không hóa giá cho UBND thành phố Vũng Tàu, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thành phố Vũng Tàu quản lý thì diện tích đất ông Lâm Đức Hậu – bà Nguyễn Thị Y đề nghị cấp Giấy chứng nhận nêu trên, thuộc 147 trường hợp nằm trong danh sách đính kèm Công văn số 984/SXD-QLN ngày 17/6/2013 của Sở Xây dựng.

Theo danh sách, thì diện tích đất ông Lâm Đức Hậu – bà Nguyễn Thị Y đề nghị cấp Giấy chứng nhận thuộc số thứ tự 13, số nhà 171 đường PT, phường 12; diện tích đất sử dụng theo thực tế là 3.801,10m² đất; diện tích đất trong quy hoạch mở đường hoặc diện tích đất dư còn lại không hóa giá là 3.751,10m² đất; Diện tích 230,0m² đất ở đã được UBND tỉnh bán hóa giá theo Quyết định số 1639/QĐ-UBND ngày 05/7/2010.

- Theo nội dung xác nhận của UBND phường 12 thì diện tích đất do ông Lâm Đức Hậu đứng tên trong sổ mục kê với diện tích 5.510m² tại hồ sơ địa chính lập năm 1993. Trong đó, có diện tích 230m² đất ở, thuộc thửa đất mới số 107, tờ bản đồ số 36 đã được UBND tỉnh bán hóa giá cho hộ bà Nguyễn Thị Y theo Quyết định số 1639/QĐ-UBND ngày 05/7/2010. Phần diện tích đất nông nghiệp còn lại ông Hậu – bà Y đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, UBND phường 12 có ý kiến đề nghị UBND thành phố Vũng Tàu có văn bản xin ý kiến Sở Xây dựng có quản lý diện tích đất 4551,8m² đất nông nghiệp không.

Vì vậy, UBND thành phố Vũng Tàu có Văn bản số 8686/UBND-TNMT ngày 26/10/2020 về việc chưa giải quyết hồ sơ đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại phường 12, thành phố Vũng Tàu của ông (bà) Lâm Đức Hậu - Nguyễn Thị Y.

*** Quan điểm của UBND thành phố Vũng Tàu về vụ việc:**

Ngày 17/6/2013, Sở Xây dựng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu có Công văn số 984/SXD-QLN về việc chuyển giao quản lý các trường hợp nhà hóa giá có phần diện tích đất nằm trong quy hoạch mở đường hoặc có phần diện tích đất dư còn lại không hóa giá cho UBND thành phố Vũng Tàu, Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thành phố Vũng Tàu quản lý.

Tuy nhiên, ngày 20/10/2015, Chính phủ ban hành Nghị định 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Nhà ở.

Tại Khoản 2 Điều 71 Nghị định 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Nhà ở đã quy định về việc giải quyết bán phần diện tích nhà sử dụng chung và chuyển quyền sử dụng đất đối với diện tích đất liền kề với nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước. Theo đó:

“2. Đối với phần diện tích đất liền kề với nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước mà khi bán hóa giá nhà ở hoặc bán nhà ở theo Nghị định số 61/CP của Chính phủ về mua bán và kinh doanh nhà ở hoặc bán nhà ở theo quy định của Nghị định số 34/2013/NĐ-CP, Nhà nước chưa giải quyết chuyển quyền sử dụng diện tích đất

này hoặc khi bán nhà ở theo quy định của Nghị định này thì giải quyết phần diện tích đất liền kề này như sau:

a) Chuyển quyền sử dụng đất đối với phần diện tích đất liền kề với nhà ở thuộc sở hữu nhà nước cho người đang thực tế sử dụng hợp pháp nhà ở đó nếu phần diện tích này không có tranh chấp, KH7 kiện, phù hợp quy hoạch xây dựng nhà ở và quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất ở;

b) Tiền sử dụng đất được tính bằng 40% giá đất ở đối với diện tích trong hạn mức đất ở, tính bằng 100% giá đất ở đối với phần diện tích vượt hạn mức đất ở trong khuôn viên nhà ở thuộc sở hữu nhà nước đó (hạn mức đất ở được tính bao gồm cả diện tích đất có nhà ở đã mua và diện tích đất liền kề). Giá đất để tính tiền sử dụng đất khi chuyển quyền sử dụng được áp dụng theo bảng giá đất ở do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành có hiệu lực thi hành tại thời điểm chuyển quyền sử dụng đất đối với diện tích đất liền kề đó. Đối với phần diện tích đất ngoài khuôn viên nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước thì thực hiện thu tiền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.”

Tại thành phố Vũng Tàu đã có một số trường hợp tương tự như trường hợp sử dụng đất của bà Y đã được Sở Xây dựng tham mưu UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành quyết định chuyển quyền sử dụng đất đối với phần diện tích đất liền kề với nhà ở thuộc sở hữu nhà nước (Cụ thể là trường hợp sử dụng đất của bà Phạm Thị Ngải đã được UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành Quyết định số 157/QĐ-UBND ngày 23/1/2018 của về việc phê duyệt chuyển quyền sử dụng đất đối với phần diện tích đất liền kề nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước căn nhà ở số 98, đường Hạ Long, phường 2, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu).

Như vậy, bà Y phải liên hệ với Sở Xây dựng để được làm thủ tục chuyển quyền sử dụng đất đối với phần diện tích đất liền kề với nhà ở thuộc sở hữu nhà nước cho người đang thực tế sử dụng hợp pháp nhà ở đó nếu phần diện tích này không có tranh chấp, KH7 kiện, phù hợp quy hoạch xây dựng nhà ở và quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất ở.

Việc UBND thành phố Vũng Tàu có Văn bản số 8686/UBND-TNMT ngày 26/10/2020 về việc chưa giải quyết hồ sơ đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại phường 12, thành phố Vũng Tàu của ông (bà) Lâm Đức Hậu - Nguyễn Thị Y là đúng quy định của pháp luật.

Ngày 14/6/2022, Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hành chính sơ thẩm vụ bà Nguyễn Thị Y ở phường 12, thành phố Vũng Tàu, kiện Văn bản số 8686/UBND-TNMT ngày 26/10/2020 của UBND thành phố Vũng Tàu. Tại phiên tòa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của UBND thành phố Vũng Tàu đã đề nghị được dừng phiên tòa để liên hệ với Sở Xây dựng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu bổ sung các chứng cứ và giấy tờ có liên quan đến việc đất do Nhà nước quản lý. Tuy nhiên, đến nay, UBND thành phố Vũng Tàu vẫn chưa thu thập được đầy đủ các chứng cứ và giấy tờ có liên quan từ Sở Xây dựng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Bằng văn bản này, UBND thành phố Vũng Tàu kính đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cho phép dời ngày xét xử vào ngày 30/8/2022 để UBND thành phố Vũng Tàu thu thập đủ tài liệu, chứng cứ về quá trình quản lý sử dụng đất của Nhà nước để Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu có căn cứ giải quyết vụ án đúng theo quy định của pháp luật.

Trên đây là nội dung ý kiến của UBND thành phố Vũng Tàu đối với trường hợp sử dụng đất của bà Nguyễn Thị Y ở phường 12, thành phố Vũng Tàu.

[3] Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến.

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Tòa án:

Đối tượng khởi kiện: Hành vi không cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Y là hành vi hành chính thuộc đối tượng khởi kiện Tòa án thụ lý là đúng quy định.

Thời hiệu khởi kiện: theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 104, Luật tố tụng hành chính năm 2010 (nay là điểm a, khoản 2, Điều 116, Luật tố tụng hành chính năm 2015) bà Y khởi kiện còn thời hiệu.

Tại phiên tòa Thẩm phán, Hội thẩm, thư ký thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Người khởi kiện chấp hành đúng quy định về nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại Điều 55, 56, 153 Luật tố tụng hành chính. Người bị kiện chấp hành chưa đầy đủ nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại Điều 55, 57 Luật tố tụng hành chính.

- Về nội dung: Nguồn gốc đất do ông Hậu bà Y khai phá từ năm 1976, sử dụng liên tục đến nay không ai tranh chấp. Gia đình ông Hậu bà Y đóng thuế đầy đủ, năm 1994 kê khai đăng ký, toàn bộ diện tích đất không thuộc đất công do UBND phường quản lý. Trường hợp đất của bà Y đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại khoản 2 Điều 101 Luật đất đai, UBND thành phố Vũng Tàu trả hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận của bà Y là không đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ Y cầu khởi kiện của bà Y.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về xác định đối tượng khởi kiện, thời hiệu khởi kiện và thẩm quyền:

[1.1.1] Thẩm quyền thụ lý: Các đồng khởi kiện và đại diện ủy quyền là bà Nguyễn Thị Y khởi kiện Y cầu Tòa án hủy Thông báo trả hồ sơ số 8686/UBND-TNMT ngày 26/10/2020 của UBND thành phố Vũng Tàu và Buộc UBND thành

phố Vũng Tàu tiếp nhận giải quyết hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình bà theo quy định của pháp luật. Tòa án thụ lý là đúng quy định của pháp luật.

[1.1.2] Đối tượng khởi kiện: Năm 2011 bà Y làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng 5.510m² đất thuộc thửa 77, 88 tờ bản đồ số 36 địa chỉ 171 đường PT, Phường 12, thành phố Vũng Tàu. Sau nhiều lần trả lời tạm trả hồ sơ vì lý do chờ Sở Xây dựng trả lời. Năm 2019 bà Y tiếp tục làm đơn Y cầu cấp GiấyCNQSD đất. Ngày 26/10/2020, UBND thành phố Vũng Tàu có Văn bản số 8686/UBND-TNMT. Về việc chưa giải quyết hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại Phường 12, thành phố Vũng Tàu. Đối tượng khởi kiện là hành vi hành chính không cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng cho bà Y. Văn bản số 8686/UBND-TNMT không phải là quyết định hành chính thuộc đối tượng khởi kiện theo quy định của Luật tổ tụng hành chính.

[1.1.3] Thời hiệu khởi kiện: Ngày 26/10/2020, UBND thành phố Vũng Tàu ban hành Văn bản số 8686/UBND-TNMT về việc chưa giải quyết hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà Y. Ngày 10/10/2021 bà Y khởi kiện tại Tòa án nên thời hiệu khởi kiện vẫn còn theo quy định của Luật tổ tụng hành chính.

[1.2] Về chấp hành pháp luật: Người khởi kiện, người bị kiện chấp hành tốt các quy định của pháp luật. Những người tiến hành tố tụng thực hiện đúng các quy định của pháp luật về tố tụng.

[1.3] Về thời hạn xét xử:

Ngày 26/10/2021 Tòa án thụ lý vụ án, ngày 10/7/2022 Tòa án mở phiên tòa xét xử. Tuy nhiên, theo Y cầu của UBND thành phố Vũng Tàu phiên tòa phải tạm ngưng để UBND thành phố Vũng Tàu thu thập tài liệu chứng cứ bổ sung. Ngày 12/7/2022 UBND thành phố Vũng Tàu có văn bản đề nghị tạm ngưng đến ngày 30/8/2022 căn cứ Điều 187 Luật tố tụng hành chính việc tạm ngưng phiên tòa không được quá 30 ngày. Do vậy đề nghị của UBND thành phố Vũng Tàu không được chấp nhận.

[2] Về nội dung:

Nguồn gốc đất 5.510m² đất thuộc thửa 77, 88 tờ bản đồ số 36 địa chỉ 171 đường PT, Phường 12, thành phố Vũng Tàu:

Năm 1976 gia đình bà Y, ông Hậu về sống tại căn nhà khoảng 47,5m² thuê của Nhà nước quản lý. Sau khi về ở ông Hậu, bà Y khai phá thêm diện tích đất xung quanh khoảng 5.000m² có đóng thuế hàng năm, thời điểm đó toàn bộ diện tích đất này chưa có người đăng ký kê khai. Tại bản đồ địa năm 1994 và sổ mục kê của UBND Phường 12, ông Hậu kê khai diện tích 5.510m² đất thuộc thửa 176, tờ bản đồ số 20. Năm 2010 gia đình ông Hậu, bà Y đã được Nhà nước bán hóa giá căn nhà và 230m² đất kèm theo căn nhà trong tổng số 5.510m² đất ông Hậu kê khai, diện tích còn lại Ông Hậu, bà Y vẫn sử dụng cho đến nay không tranh chấp. Khi ông Hậu, bà Y xin được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng diện tích đất còn

lại. UBND thành phố Vũng Tàu đã có nhiều văn bản hỏi Sở xây dựng về việc diện tích đất xung quanh căn nhà còn lại ngoài 230m² đã bán hóa giá cho ông Hậu, bà Y. Sở xây dựng có quản lý không. Sở Xây dựng đã có nhiều văn bản trả lời, trong đó có Văn bản 1154/SXD-QLN ngày 06/4/2020 trả lời UBND thành phố Vũng Tàu, Sở Xây dựng không quản lý đối với diện tích đất này và đề nghị UBND thành phố Vũng Tàu căn cứ các quy định của pháp luật để giải quyết cho bà Y. Lẽ ra, căn cứ Văn bản 1154/SXD-QLN ngày 06/4/2020 của Sở xây dựng, trên cơ sở các quy định của pháp luật về đất đai, UBND thành phố Vũng Tàu phải xem xét giải quyết hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đất còn lại của bà Y theo đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, UBND thành phố Vũng Tàu tiếp tục có văn bản hỏi và kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở xây dựng và các cơ quan có liên quan chỉ đạo UBND thành phố Vũng Tàu và sau đó thông báo tạm thời chưa giải quyết việc cấp Giấy cho hộ bà Y là không đúng quy định của pháp luật. Y cầu khởi kiện của bà Y và các con bà Y, ông Hậu là có căn cứ. Quan điểm của Luật sư bảo vệ quyền lợi cho bà Y là có cơ sở. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là đúng quy định của pháp luật.

[3] Về án phí: Do Y cầu khởi kiện được chấp nhận nên người bị kiện phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b,c khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận toàn bộ Y cầu khởi kiện của các ông (bà) Nguyễn Thị Y, Lâm Văn H1, Lâm Xuân H2, Lâm Đức H3, Lâm Xuân H4, Lâm Thị Thanh Hà, Lâm Thị Thanh H6, Lâm Xuân H7 về việc:

- Tuyên bố hành vi trả hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của thành phố Vũng Tàu cho bà Nguyễn Thị Y đối với diện tích 4.631m² đất thuộc thửa 77+88 tờ bản đồ số 36, Phường 12, thành phố Vũng Tàu là trái pháp luật.

- Buộc Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu phải nhận lại hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà Nguyễn Thị Y đối với diện tích 4.631m² đất thuộc thửa 77+88 tờ bản đồ số 36, Phường 12, thành phố Vũng Tàu và xem xét giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Về án phí hành chính sơ thẩm: Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí hành chính sơ thẩm.

[3] Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự vắng mặt thì thời hạn kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh BR-VT;
- Lưu HS.

Đặng Văn Sử